

Số: 2448/HD-SNV

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 10 năm 2024

HƯỚNG DẪN
Triển khai công tác bầu cử Trưởng thôn, bản, khu phố
Nhiệm kỳ 2025 - 2027

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 và số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Thực hiện Kế hoạch số 439-KH/TU ngày 23/7/2024 của Tỉnh ủy về việc tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030, Công văn số 2278-CV/TU ngày 19/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chỉ đạo, tổ chức bầu cử trưởng thôn, khu phố nhiệm kỳ 2025 - 2027 và Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 30/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai công tác bầu cử Trưởng thôn, bản, khu phố nhiệm kỳ 2025 - 2027 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, trên cơ sở các quy định của Trung ương, của tỉnh về bầu cử Trưởng thôn, bản, khu phố, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn triển khai công tác bầu cử Trưởng thôn, bản, khu phố (*viết tắt là Trưởng thôn*) nhiệm kỳ 2025 - 2027 như sau:

I. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN LƯU Ý TRƯỚC NGÀY BẦU CỬ

1. Thời gian tổ chức bầu cử

Toàn tỉnh đồng loạt thực hiện bầu Trưởng thôn vào ***Chủ nhật, ngày 15/12/2024.***

Trong ngày bầu cử, căn cứ điều kiện đặc thù và tình hình thực tiễn tại thôn, bản, khu phố, đề tạo điều kiện thuận lợi cho cử tri tham gia bầu cử, Tổ bầu cử quyết định thời gian bắt đầu và kết thúc cuộc bầu cử nhưng không được bắt đầu trước 05 giờ sáng hoặc kết thúc quá 19 giờ cùng ngày; Tổ bầu cử báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã về thời gian bắt đầu và kết thúc cuộc bầu cử trước khi thực hiện.

2. Nhiệm kỳ và tiêu chuẩn Trưởng thôn

a) Trưởng thôn có nhiệm kỳ là hai năm rưỡi. Trường hợp do thành lập thôn mới hoặc khuyết Trưởng thôn thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử

Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động cho đến khi bầu được Trưởng thôn trong thời hạn không quá 60 ngày kể từ ngày có quyết định cử Trưởng thôn lâm thời.

b) Tiêu chuẩn của Trưởng thôn thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về một số nội dung đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2025 - 2027 và Quy chế tổ chức, hoạt động và phân loại thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Tiếp tục thực hiện mô hình Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng thôn theo mô hình ‘Dân tin - Đảng cử’. Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự phải đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, lấy tiêu chuẩn, chất lượng làm trọng tâm; quan tâm từng bước trẻ hóa đội ngũ Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng thôn.

3. Các công việc thực hiện trước ngày bầu cử

a) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho ngày bầu cử

(1) Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến bằng nhiều hình thức như: Niêm yết công khai tại trụ sở, nhà văn hóa, địa điểm công cộng, hệ thống loa phát thanh, các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội. Nội dung tuyên truyền, phổ biến: danh sách người ứng cử, danh sách cử tri đại diện hộ gia đình (*viết tắt là cử tri*); ngày, giờ, địa điểm bầu cử, quy định về tiêu chuẩn Trưởng thôn, quy trình bầu cử để cử tri biết.

(2) Bố trí địa điểm tổ chức bầu cử: Thực hiện rà soát các nhà văn hóa, hội trường, trường học... đủ điều kiện, phù hợp bố trí làm địa điểm tổ chức bầu cử (*phòng bầu cử*) đảm bảo thuận tiện cho cử tri. Địa điểm tổ chức bầu cử được trang trí trang nghiêm, bảo đảm an ninh, trật tự; bao gồm khu vực bên trong và bên ngoài phòng bầu cử, trong đó:

- Khu vực bên ngoài phòng bầu cử là nơi niêm yết danh sách cử tri; nội quy phòng bầu cử; bố trí bàn, ghế và các phương tiện, cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ bầu cử; có thể sử dụng để tổ chức lễ khai mạc trong ngày bầu cử...

- Khu vực bên trong phòng bầu cử được bố trí trang trọng; trang bị đủ bàn, ghế, bút viết và những điều kiện cần thiết khác; hòm phiếu được đặt ở vị trí trung tâm của phòng bầu cử. Tùy điều kiện cụ thể của từng phòng bầu cử, Tổ bầu cử niêm yết danh người ứng cử, quy định về tiêu chuẩn của Trưởng thôn. Bố trí hướng di chuyển trong phòng bầu cử theo hướng một chiều (*mẫu số 01a, 01b*).

(3) Hòm phiếu và phiếu bầu:

- Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, tận dụng hòm phiếu sẵn có; kích thước và chất liệu hòm phiếu phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương (không nhất thiết phải đóng hòm phiếu mới); mỗi thôn, bản, khu phố bố trí 01 (một) hòm phiếu.

Cách trang trí hòm phiếu: Phía trước mặt chính của hòm phiếu có dán hình Quốc huy; Phía dưới Quốc huy có dòng chữ “HÒM PHIẾU BẦU CỬ TRƯỞNG THÔN (BẢN, KHU PHỐ) NHIỆM KỲ 2025 - 2027”, Font chữ: Times New Roman, chữ đứng, đậm, in hoa, cỡ chữ phù hợp, cân xứng với kích thước hòm phiếu. Phía sau hoặc mặt bên trái hòm phiếu thiết kế cửa để lấy phiếu bầu, khi

kiểm tra hòm phiếu xong phải niêm phong bằng băng niêm phong có đóng dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã.



Phiếu bầu: Do Ủy ban nhân dân cấp xã thống nhất in chuyển đến các Tổ bầu cử, đóng dấu treo góc trên bên trái, kích thước bằng một trang A5 (21cm x 14,8cm) theo chiều dọc khổ giấy (*mẫu số 08*). Trong đó:

+ Dòng Xã/phường..., thôn (bản, khu phố) ...: Kiểu chữ đứng, in đậm; Font chữ Times New Roman; dạng chữ thường; cỡ chữ 13.

+ Dòng CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM: Kiểu chữ đứng, đậm; Font chữ Times New Roman; dạng chữ in hoa; cỡ chữ 12.

+ Dòng Độc lập - Tự do - Hạnh phúc: Kiểu chữ đứng, đậm; Font chữ Times New Roman; dạng chữ thường; cỡ chữ 13, canh giữa dưới dòng “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có dấu gạch nối (-), có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.

+ Dòng PHIẾU BẦU CỬ TRƯỞNG THÔN (hoặc BẢN, KHU PHỐ) NHIỆM KỲ 2025 - 2027: Kiểu chữ đứng, đậm; Font chữ Times New Roman; dạng chữ in hoa; cỡ chữ 16; phía dưới có đường kẻ ngang nét liền, có độ dài bằng 3/5 độ dài của dòng chữ.

+ Phần ghi họ và tên người ứng cử: Kiểu chữ đứng, đậm, in hoa; Font chữ: Times New Roman; cỡ chữ 16; được xếp theo vần chữ cái A, B, C; Trường hợp người ứng cử có tên khai sinh, tên thường gọi khác nhau hoặc có tên gọi khác thì ghi tên khai sinh trước, tên thường gọi, tên gọi khác được ghi và đặt trong dấu ngoặc đơn () ở phía sau. Có thể viết trong cùng 01 dòng hoặc tách thành 02 dòng liền nhau nhưng có cùng kiểu chữ, cỡ chữ.

Ví dụ, Cách 1: Ông NGUYỄN VĂN A (NGUYỄN QUANG B)

Cách 2: Ông NGUYỄN VĂN A

Ông (NGUYỄN QUANG B)

+ Phần ghi ý kiến “Đồng ý” hay “Không đồng ý” kiểu chữ đứng, đậm, dạng chữ thường; Font chữ: Times New Roman; cỡ chữ 16.

(4) Chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, đầy đủ về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ công tác bầu cử như: Nội quy phòng bầu cử, thẻ lệ bầu cử, phiếu bầu, hòm phiếu, danh sách người ứng cử, danh sách cử tri; phù hiệu Tổ bầu cử...; các phương tiện vật chất kỹ thuật khác đảm bảo phục vụ tốt nhất cho ngày bầu cử.

b) Quyết định tổ chức bầu cử

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn; chủ trì, phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai kế hoạch bầu cử chậm nhất **20** ngày trước ngày bầu cử (trước ngày **25/11/2024**).

Thông tin về cuộc bầu cử (*theo mẫu 02*) phải được thông báo đến các thành phần tham dự ít nhất **02** ngày trước khi tổ chức bầu cử (trước ngày **13/12/2024**) bằng một trong các hình thức sau: giấy mời, thông báo trực tiếp đến từng hộ gia đình, qua hệ thống truyền thanh, điện thoại, các ứng dụng mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật do thôn, bản, khu phố thống nhất thiết lập và được niêm yết công khai tại nhà văn hóa, các điểm sinh hoạt cộng đồng của cụm, thôn, bản, khu phố.

c) Thành lập Tổ bầu cử

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thành lập Tổ bầu cử (*mẫu số 03*) sau khi thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, chậm nhất **10** ngày trước ngày bầu cử (trước ngày **05/12/2024**).

Tổ bầu cử gồm: Đại diện Ban công tác Mặt trận ở thôn, bản, khu phố làm Tổ trưởng; thành viên là đại diện các tổ chức chính trị - xã hội và đại diện hộ gia đình ở thôn, bản, khu phố (không phải là người ứng cử Trưởng thôn). Trường hợp Trưởng ban công tác Mặt trận có tên trong danh sách ứng cử để bầu Trưởng thôn thì Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã giới thiệu Phó trưởng Ban công tác Mặt trận hoặc thành viên Ban công tác Mặt trận làm Tổ trưởng Tổ bầu cử, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định.

Tổ bầu cử có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức bầu cử: Hợp tổ và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; Thông báo mời cử tri; lập và niêm yết danh sách người ứng cử; lập và niêm yết danh sách cử tri.

- Nhận tài liệu về công tác bầu cử từ Ủy ban nhân dân cấp xã (phiếu bầu, biểu mẫu, nội quy, thẻ lệ, phù hiệu Tổ bầu cử, văn phòng phẩm...);

- Thông báo cho cử tri biết về thời gian, địa điểm bầu cử, danh sách người ứng cử;

- Thực hiện trang trí, khánh tiết phục vụ bầu cử;

- Tổ chức bầu cử;

- Báo cáo kết quả bầu cử, chuyển giao hồ sơ bầu cử và các tài liệu liên quan về Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử (nếu có);

* Quyết định tổ chức bầu Trưởng thôn và quyết định thành lập Tổ bầu cử phải được thông báo đến Nhân dân trên địa bàn chậm nhất **07** ngày trước ngày bầu cử (trước ngày **08/12/2024**).

d) Dự kiến danh sách người ứng cử

Quy trình dự kiến danh sách người ứng cử Trưởng thôn: Thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về một số nội dung đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2025-2027; hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh về công tác bầu cử Trưởng thôn, bản, khu phố nhiệm kỳ 2025 - 2027 và Quy chế tổ chức, hoạt động và phân loại thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Trong đó lưu ý: Tại hội nghị do Ban công tác Mặt trận phối hợp với Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng thôn tổ chức họp với đại diện hộ gia đình để hiệp thương nhân sự bầu Trưởng thôn, đồng thời lấy ý kiến đại diện hộ gia đình về 02 nội dung sau:

(1) Về hình thức bầu cử bằng biểu quyết giơ tay hoặc biểu quyết bằng bỏ phiếu kín. Phương án được lựa chọn khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp giơ tay biểu quyết đồng ý.

(2) Nghe và thảo luận về Báo cáo kết quả công tác nhiệm kỳ 2022 - 2025.

(Đây là các nội dung thực hiện trong cuộc bầu cử theo quy định tại khoản khoản 5 Điều 3 Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ. Đối với tỉnh Quảng Ninh, thực hiện mô hình “Dân tin - Đảng cử”, toàn tỉnh đồng loạt tổ chức bầu cử trong 01 ngày; để Tổ bầu cử có thời gian chuẩn bị chu đáo kỹ lưỡng các điều kiện phục vụ bầu cử (hòm phiếu, phiếu bầu, biên bản), dự kiến bầu Ban kiểm phiếu và phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên, đề nghị thực hiện các nội dung này tại hội nghị hiệp thương về nhân sự, để đến ngày 15/12/2024 chỉ thực hiện nội dung bầu cử).

Tại hội nghị này, chủ trì cuộc họp giới thiệu đề cuộc họp biểu quyết cử người làm thư ký; thư ký cuộc họp được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp giơ tay biểu quyết đồng ý. Thư ký có trách nhiệm ghi biên bản cuộc họp (mẫu số 04) gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, chi ủy chi bộ và lưu tại Ban công tác Mặt trận thôn, bản, khu phố chậm nhất **15** ngày trước ngày bầu cử (trước ngày **30/11/2024**).

đ) Niêm yết danh sách cử tri

Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn Tổ bầu cử lập danh sách cử tri đại diện hộ gia đình (mẫu số 05) và thực hiện niêm yết danh sách cử tri chậm nhất **07** ngày trước ngày bầu cử (trước ngày **08/12/2024**). Khi kiểm tra danh sách cử tri, nếu phát hiện sai sót hoặc được cử tri phản ánh thì Tổ bầu cử kịp thời điều chỉnh chậm nhất **01** ngày trước ngày bầu cử.

Một số lưu ý về quyền bầu cử và việc lập danh sách cử tri:

- Cử tri là người từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có khả năng đại diện cho các thành viên hộ gia đình. Trưởng họp hộ gia đình không

có người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thì cử tri là người được các thành viên trong hộ gia đình thống nhất đề cử hoặc ủy nhiệm. Cử tri được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi thường trú hoặc tạm trú theo quy định.

- Cách tính tuổi của cử tri: Tính đến ngày 15/12/2024, công dân Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên cư trú trên địa bàn thôn, bản, khu phố có quyền đại diện hộ gia đình tham gia bầu cử Trưởng thôn. Tuổi để thực hiện quyền bầu cử được tính từ ngày, tháng, năm sinh ghi trong giấy khai sinh đến ngày bầu cử. Trường hợp không có giấy khai sinh thì căn cứ vào sổ hộ khẩu hoặc căn cước công dân để tính tuổi. Trường hợp không xác định được ngày sinh thì lấy ngày 01 của tháng sinh, nếu không xác định được ngày và tháng sinh thì lấy ngày 01 tháng 01 của năm sinh làm căn cứ xác định. Như vậy, công dân sinh từ **ngày 15/12/2006 trở về trước** có quyền đại diện hộ gia đình tham gia bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2025 - 2027.

- Danh sách cử tri phải được lập chính xác, đầy đủ, rõ ràng, không viết tắt hoặc tẩy xóa; Đối với thôn, bản, khu phố có số lượng cử tri lớn để thuận tiện cho việc quản lý, tránh bỏ sót hoặc trùng lặp cử tri, Tổ bầu cử có thể lập danh sách cử tri theo từng tổ nhân dân, xóm, sau đó tổng hợp chung thành danh sách cử tri của thôn, bản, khu phố. Danh sách cử tri phải được đóng dấu treo của Ủy ban nhân dân cấp xã ở phía trên góc bên trái; cuối danh sách phải ghi tổng số cử tri tham gia bầu cử của thôn, bản, khu phố.

- Cách ghi cột, mục của danh sách cử tri

+ *Số thứ tự (cột 1)*: Được đánh theo thứ tự từ cử tri số 01 đến cử tri cuối cùng trong danh sách cử tri của thôn, bản, khu phố.

+ *Họ và tên (cột 2)*: Ghi theo đúng họ và tên trong giấy khai sinh, nếu có tên thường gọi thì ghi tên thường gọi vào trong ngoặc đơn () bên cạnh tên khai sinh. Ghi lần lượt cử tri từng xóm của thôn, bản; từng đường phố, tổ dân của khu phố để tránh bỏ sót cử tri.

+ *Ngày, tháng, năm sinh (cột 3)*: Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh của cử tri; trường hợp cử tri không nhớ ngày tháng thì ghi năm sinh;

+ *Nam, nữ (cột 4, cột 5)*: Cử tri là nam thì tích dấu (X) vào cột 4, cử tri là nữ thì tích dấu (X) vào cột 5.

+ *Dân tộc (cột 6)*: Ghi rõ theo dân tộc của cử tri: Kinh, Tày, Nùng, Thái...

+ *Nghề nghiệp (cột 7)*: Ghi rõ nghề nghiệp đang làm: cán bộ, công chức, giáo viên, bộ đội, công nhân, nông dân, nội trợ, hưu trí, sinh viên...

+ *Nơi cư trú (cột 8)*: Ghi rõ số nhà, đường phố, tổ dân, ngõ xóm.

+ Nếu có nội dung cần làm rõ, phát sinh, đính chính, sửa đổi thì ghi vào cột Ghi chú (cột 9), không gạch, sửa, tẩy xóa vào danh sách cử tri.

II. CÁC CÔNG VIỆC THỰC HIỆN TRONG VÀ SAU NGÀY BẦU CỬ

1. Trình tự bầu Trưởng thôn

a) Cuộc bầu cử được diễn ra khi đảm bảo số lượng để có thể đạt tỷ lệ biểu quyết tán thành tối thiểu trên 50% so với tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn,

bản, khu phố. Trường hợp đã tổ chức cuộc họp mà không đảm bảo tỷ lệ nêu trên thì tiến hành phát phiếu theo quy định tại Điều 19 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Điều 4 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Ví dụ: Tổng số hộ gia đình trong thôn A là 100 hộ, để cuộc bầu cử được diễn ra cần đảm bảo ít nhất triệu tập được 51 đại diện hộ gia đình tham dự cuộc bầu cử. Trường hợp không đạt được tỷ lệ nêu trên thì triển khai phát phiếu lấy ý kiến theo quy định (không tiếp tục tổ chức bầu cử bằng hình thức cuộc họp).

b) Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì cuộc họp bầu cử

Tổ chức lễ khai mạc trong khoảng 10-15 phút, gồm: Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; đọc diễn văn khai mạc; nội quy phòng bầu cử; thông qua chương trình; giới thiệu người đề cuộc họp biểu quyết cử làm thư ký cuộc họp, thư ký cuộc họp được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp giơ tay biểu quyết đồng ý.

Công bố các quyết định về tổ chức bầu cử; thành lập Tổ bầu cử; phổ biến quy định về tiêu chuẩn của Trưởng thôn và các văn bản có liên quan theo chương trình cuộc họp.

c) Đại diện Ban công tác Mặt trận ở thôn, bản, khu phố giới thiệu danh sách người ứng cử (*mẫu số 06*) và báo cáo rõ trước cử tri có mặt tại cuộc họp về kết quả hiệp thương nhân sự bầu Trưởng thôn chốt Danh sách người ứng cử với tỷ lệ đồng ý là ...%; việc lấy ý kiến về hình thức bầu cử (biểu quyết giơ tay ...% hoặc biểu quyết bằng bỏ phiếu kín ...%); việc báo cáo kết quả nhiệm kỳ 2022-2025 đã được đại diện hộ gia đình nghe, thảo luận và quyết định tại hội nghị do Ban công tác Mặt trận phối hợp với Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng thôn tổ chức.

d) Tiến hành bầu cử:

(1) *Tổ bầu cử phổ biến thể lệ bầu cử;*

(2) *Thực hiện bầu cử:*

Nếu biểu quyết giơ tay, Tổ bầu cử trực tiếp đếm số biểu quyết và số không biểu quyết. Tổ bầu cử phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách: đếm số biểu quyết, số không biểu quyết, chia theo dãy cử tri ngồi hoặc theo xóm, tổ nhân dân để đảm bảo chính xác, khoa học. Kết quả biểu quyết được ghi vào biên bản cuộc họp (*mẫu số 07*).

Nếu biểu quyết bằng bỏ phiếu kín, Tổ trưởng Tổ bầu cử đề xuất số lượng và danh sách Ban kiểm phiếu từ 03 đến 05 người (gồm Trưởng ban và các thành viên) để đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp biểu quyết bằng hình thức giơ tay. Ban kiểm phiếu được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp giơ tay biểu quyết đồng ý. Ban kiểm phiếu kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của cử tri, sau đó niêm phong hòm phiếu; hướng dẫn thể lệ, cách ghi phiếu, bỏ phiếu và tiến hành phát phiếu. Mỗi cử tri được phát 01 (một) phiếu, nếu cử tri gạch phiếu sai hoặc muốn thay đổi lựa chọn thì Ban kiểm phiếu thu lại phiếu gạch sai và phát phiếu bầu mới cho cử tri.

(3) Trường hợp 100% cử tri tham dự cuộc họp đã bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu có thể tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu và thực hiện kiểm phiếu ngay tại phòng bầu cử. Trước khi mở niêm phong hòm phiếu, Ban kiểm phiếu kiểm đếm và niêm phong số phiếu chưa sử dụng; mời 02 cử tri đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp chứng kiến việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu (*mẫu số 09*).

Cách kiểm phiếu được thực hiện như sau:

- Trường hợp danh sách có 01 người ứng cử thì chia phiếu thành 02 loại: Đồng ý và Không đồng ý; Đếm số phiếu hợp lệ và không hợp lệ đối với từng loại, sau đó kiểm số phiếu loại có số lượng ít hơn;

- Trường hợp danh sách có 02 người ứng cử trở lên thì chia phiếu thành số loại tương ứng: Số phiếu bầu cho người thứ nhất, số phiếu bầu cho người thứ hai, số phiếu bầu cho người thứ...; đếm số phiếu hợp lệ và không hợp lệ cho từng người. Sau đó đếm số phiếu cho mỗi người ứng cử trên cơ sở lấy số phiếu hợp lệ trừ đi số phiếu không bầu (không đồng ý) của người đó.

Cách xác định phiếu hợp lệ, không hợp lệ:

- *Phiếu hợp lệ* là phiếu bầu do Tổ bầu cử phát ra, có đóng dấu treo của Ủy ban nhân dân cấp xã, phiếu bầu đủ số lượng 01 người, đánh dấu vào đúng ô ý kiến được quy định trên phiếu.

- *Phiếu không hợp lệ* là phiếu không do Tổ bầu cử phát ra; phiếu không có dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã; phiếu để số người được bầu nhiều hơn 01 người; phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử hoặc phiếu ghi thêm nội dung khác.

Ngay sau khi kiểm phiếu xong, Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp. Biên bản kiểm phiếu được lập thành **03** bản và gửi kèm theo kết quả bầu cử của cộng đồng dân cư đến Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và lưu tại thôn, bản, khu phố.

(4) Tổ trưởng Tổ bầu cử công bố kết quả bầu cử Trưởng thôn; kết quả bầu cử được thể hiện bằng biên bản cuộc họp (*mẫu số 07*).

(5) Người trúng cử Trưởng thôn ra mắt cuộc họp.

2. Cách xác định người trúng cử

Người trúng cử Trưởng thôn khi có trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn, bản, khu phố tán thành.

Nếu không xác định được người trúng cử thì nêu rõ lý do không bầu được Trưởng thôn trong biên bản cuộc họp để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định việc tổ chức bầu lại (tổ chức lại ngày bầu cử), thời gian tổ chức bầu lại chậm nhất không quá **07** ngày kể từ ngày tổ chức bầu cử lần đầu (trước ngày **23/12/2024**).

Nếu tổ chức bầu lại mà vẫn không bầu được Trưởng thôn thì Ủy ban nhân dân cấp xã thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã quyết định cử Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn, bản, khu phố cho đến khi bầu được Trưởng thôn mới. Trong thời hạn **60** ngày kể từ ngày có quyết định

cử Trưởng thôn lâm thời, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc tiến hành bầu Trưởng thôn mới.

3. Công nhận kết quả bầu cử

Kết thúc bầu cử, Tổ trưởng Tổ bầu cử hoàn thiện hồ sơ (*mẫu số 10*) gửi Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã chậm nhất **05** ngày làm việc sau ngày bầu cử (trước ngày **21/12/2024**).

Trong thời hạn **05** làm việc ngày kể từ ngày nhận được kết quả bầu cử đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn (*mẫu số 11*) hoặc quyết định bầu lại; trường hợp không ban hành quyết định công nhận hoặc quyết định bầu lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Trưởng thôn chính thức hoạt động khi có quyết định công nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã. Tùy theo điều kiện cụ thể, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức công bố quyết định công nhận người trúng cử Trưởng thôn hoặc phân công đại diện cấp ủy Đảng dự và công bố quyết định trong cuộc họp của thôn, bản, khu phố.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Thông tin, báo cáo trước ngày bầu cử

Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo về tiến độ công tác chuẩn bị, kết quả các bước công việc đã triển khai theo Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 30/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) sau khi kết thúc mỗi bước của quy trình bầu cử, cụ thể: Việc ban hành quyết định, kế hoạch và hướng dẫn công tác bầu cử; thành lập Tổ bầu cử; lập danh sách người ứng cử; niêm yết danh sách cử tri; công tác chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho cuộc bầu cử.

b) Thông tin báo cáo trong ngày bầu cử

(1) Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện 2 giờ/lần về diễn biến, tiến độ, tình huống phát sinh (nếu có), kết quả bầu cử và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Ngay sau khi kết thúc bầu cử, Tổ bầu cử gửi ngay báo cáo kết quả bầu cử đến Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã để tổng hợp. Chậm nhất **02** ngày sau khi kết thúc bầu cử (ngày **17/12/2024**), Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo kết quả bầu cử Trưởng thôn và hồ sơ, tài liệu có liên quan đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

(2) Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo nhanh bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Nội vụ theo buổi (11 giờ; 15h và 19 giờ 30 phút), đối với địa phương kết thúc cuộc bầu cử trước thời gian trên thì báo cáo tại thời điểm kết thúc) về diễn biến, tiến độ, tình huống phát sinh (nếu có), kết quả bầu cử và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Nội dung báo cáo gồm: Diễn biến cuộc bầu cử; Số lượng cử tri tham gia bầu cử; Không khí ngày bầu cử, dư luận trong Nhân dân về cuộc bầu cử và danh sách người ứng cử; Những thuận lợi, khó khăn về giao thông, thông tin liên lạc, thời tiết hưởng đến việc bầu cử; Tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong ngày bầu cử; Các điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật.

- Báo cáo toàn bộ quá trình tổ chức và kết quả bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2025 - 2027 trước ngày **19/12/2024** (mẫu số 12a,b,c,d).

Căn cứ các quy định của Trung ương, của tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ, đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động triển khai công tác bầu cử Trưởng thôn đảm bảo quy định hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tiễn, đặc thù địa phương. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Nội vụ để xem xét, hướng dẫn và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh; các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Các sở, ngành: Công an tỉnh, BCH Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội biên phòng tỉnh; Tài Chính, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa và Thể thao;
- Huyện, thị, thành ủy; UBND, UBMTTQ các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, XDCQ.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Bá Hương